

Bản án số: 86/2019/HS-ST
Ngày: 31-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngẫu

2. Ông Trần Trọng Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Võ Đức H; sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp A, xã PB, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Nghề N: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn R và bà Nguyễn Thị Kim P; Có vợ Nguyễn Thị Anh Th, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 12/12/2018, bị Công an thị trấn LT ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. Bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Võ Đăng S; sinh năm 1988 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 14, Khu PH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Nghề N: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng N và bà Võ Thị Thanh K; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 04/12/2018, bị Công an thị trấn LT ra quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. Bị cáo có mặt.

3. Nguyễn Quốc K; sinh năm 1988 tại Đồng Nai (tên gọi khác: Lùn); Nơi cư trú: Ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Nghề N: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã LA, huyện Long Thành. Bị cáo có mặt.

- **Bị hại:** Chị Vũ Thị Kim T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Ấp C, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 04 giờ ngày 25/3/2019, Võ Đức H đi bộ đến nhà Nguyễn Võ Đăng S ở khu PH thị trấn LT, huyện LT để chơi. Khi đến nhà, H rủ S đi trộm cây hoa hồng để bán lấy tiền tiêu xài, S đồng ý. S điều khiển xe mô tô biển số 60C1-254.07 chở H ngồi phía sau đi đến vườn cây kiểng “Yên Lam” của chị Vũ Thị Kim T làm chủ ở khu PH, thị trấn LT. Đến nơi, S đứng ngoài cảnh giới còn H chui qua lỗ hồng hàng rào B40 vào bên trong dùng hai tay nhổ 01 cây hoa hồng cao khoảng 2m rồi mang ra ngoài. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở H ngồi phía sau cầm cây hoa hồng mới trộm được đem về ngôi nhà bỏ trống ở gần nhà của S cất giấu. Đến 08 giờ cùng ngày, S điều khiển xe chở H ngồi phía sau cầm cây hoa hồng đi đến nhà Nguyễn Quốc K ở Ấp B, xã LA, huyện LT để bán. Khi mua, K hỏi H “Cây ở đâu ra vậy” thì H trả lời “Lấy ở gần sân vận động” nghe vậy K biết cây hoa hồng là do H và S trộm cắp mà có nhưng K vẫn đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền bán cây, H chia cho S số tiền 500.000 đồng.

Ngoài ra, cũng với thủ đoạn nêu trên, ngày 23/3/2019. H cùng với một người thanh niên tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cây hoa hồng tại vườn cây kiểng “Yên Lam” của chị T. Sau đó, C và H mang đến bán cho K, khi mua K biết rõ cây hoa hồng là do H trộm cắp mà có nhưng K vẫn đồng ý mua với giá 300.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 cây hoa hồng quế cánh kép cao khoảng 2m và 01 cây hoa hồng leo pháp cao khoảng 1,2m.

Tại bản kết luận định giá tài sản tổ tụng hình sự số 25/KL.ĐGTS ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 cây hoa hồng quế cánh kép cao khoảng 2m trị giá 9.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản tổ tụng hình sự số 26/KL.ĐGTS ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 cây hoa hồng leo pháp (hay còn gọi là chảo lớn) cao khoảng 1,2m trị giá 600.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKSLT ngày 14 tháng 6 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Võ Đức H và Nguyễn Võ Đăng S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Võ Đức H, Nguyễn Võ Đăng S, Nguyễn Quốc K và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Đức H với mức án từ 8 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Đăng S với mức án từ 4 (bốn) đến 6 (sáu) tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K số tiền từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.0000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Đối với đối tượng tên C chưa rõ nhân thân, lai lịch có dấu hiệu đồng phạm về tội trộm cắp tài sản cùng với bị cáo H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 60C1-254.07 do ông Nguyễn Đăng N (bố của S) là chủ sở hữu, khi S sử dụng làm phương tiện phạm tội, ông N không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không xử lý.

Về xử lý vật chứng: 01 cây hoa hồng quế cánh kép cao khoảng 2m và 01 cây hoa hồng leo pháp cao khoảng 1,2m đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Vũ Thị Kim T.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Võ Đức H và Nguyễn Võ Đăng S đã thỏa thuận bồi thường cho chị Vũ Thị Kim T số tiền 9.600.000 đồng, chị T nhận đủ và không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Đức H, Nguyễn Võ Đăng S, Nguyễn Quốc K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo H, S, K tại phiên tòa: Các bị cáo nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Võ Đức H, Nguyễn Võ Đăng S và Nguyễn Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Lúc 04 giờ ngày 25/3/2019, tại khu PH, thị trấn LT, huyện LT, Võ Đức H và Nguyễn Võ Đăng S có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cây hoa hồng quế cánh kép của chị Vũ Thị Kim T có trị giá 9.500.000 đồng, sau đó H và S mang về bán cho Nguyễn Quốc K với giá 1.000.000 đồng. Ngoài ra, lúc 4 giờ 30 phút ngày 23/3/2019, H và một người thanh niên tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) lén lút chiếm đoạt 01 cây hoa hồng leo Pháp lớn của chị T với trị giá 600.000 đồng rồi mang về bán cho K với giá 300.000 đồng. Cả hai lần mua cây hoa hồng, K đều biết rõ là tài sản do H trộm cắp mà có nhưng K vẫn đồng ý mua.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Võ Đức H và Nguyễn Võ Đăng S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm gián đơn, các bị cáo Võ Đức H và Nguyễn Võ Đăng S cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo H là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo S tham gia với vai trò giúp sức nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo H cao hơn bị cáo S. Bị cáo S có nhiều

tình tiết giảm nhẹ, tham gia với với trò thứ yếu, do đó xử phạt bị cáo S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ nghiêm. Đối với bị cáo Nguyễn Quốc K thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích vụ lợi cá nhân nên cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo nhằm răn đe là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Võ Đức H, Nguyễn Võ Đăng S, Nguyễn Quốc K: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Bị cáo H và S đã bồi thường khắc phục hậu quả và người bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo; Ngoài ra, bị cáo S còn có thêm tình tiết là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bà ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng; Bị cáo K có nhân thân tốt, là các tình tiết được quy định tại điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với đối tượng tên C (không rõ lai lịch) đã cùng bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 23/3/2019, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là đúng.

[7] Đối với ông Nguyễn Đăng N là chủ sở hữu xe mô tô biển số 60C1-254.07, khi bị cáo S sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội, ông N không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không xử lý trách nhiệm hình sự và trả lại xe mô tô cho ông N là đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 cây hoa hồng quế cánh kép cao khoảng 2m và 01 cây hoa hồng leo pháp cao khoảng 1,2m đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu hồi trả lại cho chị T là đúng quy định pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Võ Đức H và Nguyễn Võ Đăng S đã bồi thường cho bị hại chị Vũ Thị Kim T số tiền 9.600.000 đồng, chị T đã nhận đủ và không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo H, S, K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Đức H và Nguyễn Võ Đăng S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Đức H **08 (tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Võ Đăng S **04 (bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc K số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Đức H, Nguyễn Võ Đăng S và Nguyễn Quốc K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Vũ Thị Kim T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai (1);
- VKSND H.Long Thành (1);
- NTGCA H.Long Thành (3);
- CQĐT Công an H.Long Thành (1);
- CCTHA H.Long Thành (1);
- TAND T.Đồng Nai (1);
- Người bị hại (1);
- Bị cáo(3);
- Lưu (4).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Minh Thảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Hữu Minh – Đỗ Văn Bê

Bùi Thị Minh Thảo